TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2020/ QĐST — HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 02 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 193/2020/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D-** sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Nam L, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn- T/p Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Q**- sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Nam L, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn- T/p Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,55,58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 193/2020/TLST - HNGĐ ngày 07/5/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ***Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn Q.***

II/ Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

1/ Về con chung: Hai bên xác định có ba con chung là Nguyễn Văn L- sinh ngày 06.8.2003, Nguyễn Thị Diệu L1- sinh ngày 19/5/2011 và Nguyễn Thị Thúy Q- sinh ngày 21.02.2013.

Ghi nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự về việc nuôi và cấp d- ỡng nuôi con nh- sau: Anh Q tiếp tục nuôi con chung là Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị Diệu L1, chị D nuôi cháu Nguyễn Thị Thúy Q đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Hai bên tự đảm nhiệm việc nuôi con.

Về cấp d- ỡng: Hai bên cùng không yêu cầu giải quyết cấp d- ỡng nuôi con.

Chị D và anh Q đều có quyền thăm nom con chung, không ai đ- ợc cản trở.

2/ Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, đất nông nghiệp: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

3/ Về án phí: □n phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm m- ơi ngàn đồng), hai bên thỏa thuận để chị D chịu cả. Chị đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0018624 ngày 07.5.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Chị D đ- ợc hoàn lại 150.000đ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn chi trả.

IV/ ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

Thẩm phán

Nguyễn Khắc Hải

Nơi nhận:

- Các đ- ơng sự;
- VKS huyện Sóc Sơn;
- TAND Tp Hà Nội;
- Thi hành án dân sự;
- L- u hồ sơ vụ án+ Vp.